

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2021/HS-PT**
Ngày: 12-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thư
Các Thẩm phán: Ông Lê Viết Hòa
Ông Lê Quang Ninh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLPT-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Văn C. Do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn C**, sinh năm 2000, tại tỉnh Bình Phước. Nơi cư trú: Tổ 2, ấp L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con; bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình, em nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/11/2020 đến ngày 07/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 07/10/2020, sau khi đã uống rượu bia xong, Phạm Văn C, sinh năm 2000 (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 93C1 – 304.68, nhãn hiệu Exciter, (dung tích xi lanh 149.8 cm³) lưu thông trên đường ĐT756B, theo hướng từ thị trấn K đi xã T với vận tốc khoảng 80km/h. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu phố 3, thị trấn K, huyện H thì C nhìn thấy phía trước, cách khoảng 7m có ông Nguyễn Văn K1 đang điều khiển xe gắn máy biển số 93FB- 1311 lưu thông phía trước, cùng

chiều với C. Do đang điều khiển xe với tốc độ cao, không chú ý quan sát, khoảng cách gần nên C xử lý không kịp dẫn đến va chạm với xe mô tô do ông K1 điều khiển. Sau tai nạn, C và ông K1 bất tỉnh, được anh Lê Đình H, sinh năm 1996, ngụ tại khu phố 2, thị trấn K, huyện H điều khiển xe ô tô chở đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện H. Sau đó, ông K1 được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh D để điều trị, còn C được xuất viện về nhà. Đến 23 giờ 55 phút cùng ngày 07/10/2020, ông K1 tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh D.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện H, Phạm Văn C đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như nêu ở trên.

Những dấu vết chính tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông được thể hiện như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường ĐT 756B, thuộc khu phố 3, thị trấn K, huyện H. Đường có chiều rộng 6,7m, đường hai chiều, được chia bởi vạch kẻ đường không liên tục, không có hệ thống đèn chiếu sáng, không có hệ thống đèn báo hiệu, đường thẳng tầm nhìn không bị che khuất.

- Lấy hướng từ thị trấn K đi xã T làm hướng chuẩn. Lấy mép đường bên phải theo hướng chuẩn làm mép chuẩn. Lấy chân trụ điện số 35 bên trái theo hướng chuẩn làm điểm mốc. Lấy đơn vị đo là (m);

(1) Dấu vết cà 1 dạng đường cong, màu xám đục có chiều dài 11m 80, dấu vết cà không liên tục. Điểm đầu hướng về thị trấn K, cách mép đường chuẩn là 0,35m, điểm cuối hướng về xã T cách mép đường chuẩn là 0,8m (Vết cà của xe gắn máy 93FB – 1311);

(2) Dấu vết cà 2 dạng đường thẳng không liên tục có màu xám đục, kéo dài từ phần đường bên phải qua phần đường bên trái theo hướng chuẩn, chiều dài 60m. Điểm đầu vết cà hướng về thị trấn K, cách mép đường chuẩn 1m70 và cách điểm đầu vết cà (1) là 2m, điểm cuối hướng về xã T cách mép đường chuẩn 5m. (Vết cà này của xe mô tô biển số 93C1 – 304.68);

(3) Dấu vết máu có màu đỏ thẫm dạng đông đặc, không rõ hình thù, thuộc phần đường bên phải theo hướng chuẩn, kích thước 0,2 x 0,1 m, tâm cách mép chuẩn là 0,1m và cách điểm đầu vết cà (2) là 9m30.

Dựa vào kết quả khám nghiệm hiện trường và kết quả khám nghiệm phương tiện giao thông xác định: Khi xảy ra va chạm, phần yếm chắn gió phía trước bên phải; phanh chân bên phải xe mô tô do C điều khiển đã va chạm với ốp bảo vệ sên bên trái; Gác để chân bên trái xe mô tô do ông K1 điều khiển.

Tại Kết luận giám định số 277/2020/GDPY ngày 09/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Ông Nguyễn Văn K1 bị đa chấn thương gãy vỡ xương sọ, vỡ lách, tràn máu ổ bụng, sốc mất máu cấp dẫn đến tử vong.

Tại thời điểm gây tai nạn, Cơ quan điều tra xác định Phạm Văn C khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông thì nồng độ cồn trong hơi thở của C là 0,906 mlg/01 lít.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2020 đến ngày 07/01/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021 bị cáo Phạm Văn C có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phạm Văn C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn C; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đối với bị cáo Phạm Văn C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C được thực hiện trong thời hạn luật định, có nội dung, hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xem xét, giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn C thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nhận định, do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn C, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 107.000.000 đồng; người đại diện của gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có hoàn cảnh gia đình khó khăn (mẹ bị bệnh ung thư). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới bị cáo là lao động chính trong gia đình, được chính quyền địa phương xác nhận. Ngoài ra, bị cáo còn là quân nhân xuất ngũ, đã từng nhập ngũ vào phục vụ tại ngũ trong Quân đội nhân dân, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và được xuất ngũ về địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng thêm đối với bị cáo.

Xét thấy, bị cáo C phạm tội lần đầu, có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo mà không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, việc cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách vẫn đảm bảo được tính răn đe, giáo dục bị cáo và không gây nguy hiểm cho xã hội. Đối chiếu với quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo Phạm Văn C đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa có căn cứ một phần nên được chấp nhận một phần.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Văn C không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đối với bị cáo Phạm Văn C.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 54 và 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Văn C không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 06 - CA tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- CQĐT - Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Tổ HCTP; Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thụ